

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỎ
TỈNH LAI CHÂU

Bản án số: 42/2020/HS-ST
Ngày 28 tháng 8 năm 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỎ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Trung Tá.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Chiên

Bà Đào Thị Hòa

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 42/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo: **Lê Văn Ng**; sinh năm: 1970; nơi sinh: huyện C, tỉnh V; nơi cư trú: bản; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Lê Văn M (sinh năm 1943) và bà Tạ Thị X(sinh năm 1944); vợ: Ngô Thị Ph(sinh năm 1972); tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17 tháng 3 năm 2020 đến ngày 23 tháng 3 năm 2020; ngày 23 tháng 3 năm 2020 bị cáo được thay đổi biện pháp thành cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

*** Những người làm chứng:**

- Anh Ly Hờ S – sinh năm 1989; địa chỉ: bản Tỷ Phùng, xã Sỉ Lở Lầu, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt

- Anh Chang A X – sinh năm 1988; địa chỉ: bản Tả Chải, xã Sỉ Lở Lầu, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên đầu năm 2020, Lê Văn Ng không có hợp đồng làm đại lý tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết Lai Châu đã nảy sinh ghi số lô, số đề, số xiên trái phép cho người chơi trong xã để kiếm lời.

Hình thức chơi như sau: Khi người chơi đến nhà Ng hỏi Ng ghi số lô, số đề, số xiên thì Ng sẽ hỏi người chơi mua các cặp số nào và hình thức đặt cược số lô, số đề, số xiên mà người chơi đã chọn, sau đó đưa tiền cho Ng. Ng nhận tiền, lấy tập giấy nhớ ra, ghi trên các tờ giấy thông tin: ngày/tháng, hình thức cược, con số cược/số tiền (số điểm) cược rồi gạch ngang, chữ ký của Ng, ghi rõ tên của Ng ở dưới rồi sau đó đưa cho người chơi. Sau đó Ng tổng hợp các số đã ghi cho người chơi vào một quyển vở hoặc tờ giấy, ghi theo từng cột: số lô, số đề, số xiên. Mỗi cột ghi rõ các con số người chơi đã chọn/số tiền để đối chiếu khi có kết quả xổ số Miền Bắc hàng ngày được mở thưởng vào hồi 18 giờ 15 phút hàng ngày.

Luật chơi số đề như sau:

- Đối với hình thức chơi đề (loại 02 con số): người chơi sẽ bỏ ra một số tiền để mua 01 cặp số có 02 số từ 00 đến 99, nếu 02 số đó trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng hàng ngày thì người chơi trúng đề và được hưởng 70 lần số tiền mà họ bỏ ra để mua số đề.

- Đối với hình thức chơi đề (loại 03 con số): người chơi sẽ bỏ ra một số tiền để mua 01 cặp số có 03 số từ 000 đến 999, nếu 03 số đó trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số miền bắc mở thưởng hàng ngày thì người chơi trúng đề và được hưởng 400 lần số tiền mà họ bỏ ra để mua số đề.

- Đối với hình thức chơi số lô: với mỗi số lô thì mỗi điểm người chơi phải bỏ ra 23.000 đồng để mua 02 số (từ 00 đến 99), người trúng lô là người chơi có số lô trùng với 02 số cuối của 27 giải theo kết quả xổ số miền bắc mở thưởng hàng ngày, mỗi điểm lô mà người chơi trúng sẽ được hưởng 80.000 đồng. Trường hợp con số người chơi cược trùng nhiều lần với hai số cuối của các giải thì tiền thắng cược tính bằng số điểm x 80.000 đồng x số lần trùng.

- Đối với hình thức chơi lô xiên 02: Người chơi bằng 02 cặp số bất kỳ, nếu 02 cặp số lô xiên của người chơi trùng với 02 cặp số cuối của các giải xổ số miền bắc trong ngày thì người chơi được hưởng 10 lần số tiền mua lô xiên 02.

- Đối với hình thức chơi lô xiên 3: Người chơi bằng 03 cặp số bất kỳ, nếu 03 cặp số lô xiên trùng với 03 cặp số của các giải xổ số miền bắc trong ngày thì người chơi được hưởng 40 lần số tiền đã mua lô xiên 03.

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 16 tháng 3 năm 2020, Lê Văn Ng đang ở nhà một mình thì có 01 người đàn ông dân tộc Dao, khoảng 40 tuổi (Ng không biết rõ họ tên, tuổi cụ thể) đến ghi số lô đề trái phép với Ng. Người đàn ông mua của Ng các số đề (loại 02 số) 22 với số tiền 70.000 đồng, số đề (loại 3 số) 322 với số tiền 200.000 đồng, 04 số lô gồm 57 với số điểm 10 điểm; số 69, 96, 67 mỗi số

05 điểm. Ng dùng bút bi màu đen ghi các con số của người đàn ông mua của Ng vào một tờ giấy vàng và đưa cho người đàn ông. Người đàn ông đưa cho Ng với tổng số tiền 845.000 đồng. Sau đó, Ng ghi các con số lô, số đề của người đàn ông đã mua vào 01 tờ giấy màu trắng xé nhăm nhở để đối chiếu kết quả xổ số miền bắc ngày 16 tháng 3 năm 2020. Sau khi ghi các con số lô, số đề cho người đàn ông xong, Ng cất số tiền 845.000 đồng vào trong 01 hộp tôn đựng tiền của gia đình Ng, còn tờ giấy Ng để trên bàn uống nước.

Khoảng 17 giờ cùng ngày 16/3/2020, có Ly Hờ S sinh năm 1989, trú tại bản Tỷ Phùng, xã Sỉ Lờ Lầu, huyện Phong Thổ và Chang A X, sinh năm 1988 trú tại bản Tà Chải, xã Sỉ Lờ Lầu, huyện Phong Thổ đến hỏi ghi số lô, số đề với Ng. Ng đã đồng ý và dùng bút màu đen của Ng ghi vào một tờ giấy nhỏ màu vàng hình chữ nhật (loại giấy nhó) số lô 35 là 60 điểm, số lô 57 là 70 điểm. Cách thức Ng ghi vào tờ giấy vàng như sau: 16/3 Lô 35 = 60 đ, 57 = 70 đ, sau đó Ng dùng bút gạch phía dưới rồi ký tên và ghi rõ họ tên Lê Văn Ng rồi đưa cho S giữ, Ng chưa ghi các số lô đã chơi cho S vào sổ theo dõi. S trả cho Ng số tiền 2.990.000 đồng, nhưng S không có tiền lẻ nên đưa cho Ng số tiền 3.000.000 đồng, Ng trả lại cho S 10.000 đồng nhưng S không lấy tiền mà lấy 01 bao thuốc lá của Ng hút. Sau đó Ng đưa cho S 01 tờ giấy màu vàng ghi các số lô mà Ng đã ghi cho S (cấp lô). S giữ tờ giấy để đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số miền bắc trong ngày 16 tháng 3 năm 2020.

Sau khi ghi số lô cho S thì Chang A X nói với Ng ghi cho X số lô 33 là 50 điểm và số lô 44 là 50 điểm và X đưa tiền 2.300.000 đồng cho Ng. Cách thức Ng ghi vào tờ giấy màu vàng như sau: 16/3 lô: 33 = 50 đ, 44 = 50 đ sau đó Ng dùng bút gạch phía dưới rồi ký tên và ghi rõ họ tên Lê Văn Ng rồi đưa cho X giữ, Ng chưa ghi các số lô đã chơi với X vào sổ theo dõi. Sau đó Ng đưa cho X tờ giấy màu vàng ghi các số lô mà Ng đã ghi cho X (cấp lô) Xa giữ để đối chiếu với kết quả xổ số mở thưởng trong ngày 16/3/2020.

Hồi 17 giờ 15 phút ngày 16 tháng 3 năm 2020 khi Ng vừa đưa tờ cấp cho X thì Ng bị lực lượng Tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu bắt quả tang, thu giữ của Ng: 01 chiếc bút bi màu đen, 21 mảnh giấy màu vàng, 01 chiếc điện thoại di động của Ng, số tiền 5.300.000 đồng. Thu giữ của S 01 tờ giấy màu vàng ghi số lô trong ngày 16/3/2020 do Ng bán lô cho S. Thu giữ của X 01 tờ giấy màu vàng ghi số lô do Ng bán cho X trong ngày 16/3/2020

Ngay sau đó Tổ công tác đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Lê Văn Ng đã phát hiện thu giữ trên mặt bàn uống nước tại gia đình nhà Ng 01 mảnh giấy màu trắng có ghi chữ và số bằng mực màu đen nội dung ngày 16/3. Đề 22 = 70N, 322 = 200N, Lô 57 = 10 đ, 69, 96, 67/5đ. Tg 845.000 đ và thu giữ số tiền 845.000 đồng là tiền do Ngọc đã bán số lô, số đề trái phép chiều ngày 16/3/2020.

Tổng số tiền mà Ng đã thu được từ việc ghi số lô, số đề trái phép cho S, X và người đàn ông dân tộc Dao trong xã Sỉ Lờ Lầu trong khoảng thời gian từ 16

giờ 00 phút ngày 16 tháng 3 năm 2020 đến 17 giờ 15 phút ngày 16 tháng 3 năm 2020 là 6.135.000 đồng.

Vật chứng thu giữ của vụ án: Thu giữ của Lê Văn Ng số tiền 6.145.000 đồng; 01 chiếc bút bi màu đen, 01 mảnh giấy màu trắng bị xé nham nhở có ghi 16/3 đề 22 - 70N, 322 - 200N, Lô 57 - 10 đ, 69, 96, 67/ 5 đ. Tg 845.000 đ; 01 quyển vở ô ly (loại vở học sinh); 21 mảnh giấy màu vàng và 01 chiếc điện thoại cảm ứng samsungJ8 có số seri: R58KA367812. Thu giữ của Ly Hờ S 01 mảnh giấy màu vàng ghi 16/3: 35 x 60 đ. 57 x 70 đ, có ghi chữ ký của Lê Văn Ng. Thu giữ của Chang A X 01 mảnh giấy màu vàng ghi 16/3: 33, 44/x 50 đ, có chữ ký của Lê Văn Ng.

Bản cáo trạng số: 42/CT-VKS ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị can Lê Văn Ng về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Đánh bạc”;

Về điều luật: áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã ..., huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo do bị cáo sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, buôn bán nhỏ lẻ thu nhập không ổn định.

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.135.000 đồng là số tiền bị cáo do phạm tội mà có. Trả lại cho bị cáo 10.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội

Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc bút bi màu đen, 21 mảnh giấy màu vàng

01 mảnh giấy màu trắng bị xé nham nhở có ghi 16/3 đề 22 - 70N, 322 - 200N, Lô 57 - 10 đ, 69, 96, 67/ 5 đ. Tg 845.000 đ; 01 quyển vở ô ly (loại vở học sinh); 01 mảnh giấy màu vàng ghi 16/3: 35 x 60 đ. 57 x 70 đ, có ghi chữ ký của Lê Văn Ng; 01 mảnh giấy màu vàng ghi 16/3: 33, 44/x 50 đ, có chữ ký của Lê Văn Ng. Đây là những tài liệu có giá trị chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử trích xuất để lưu hồ sơ vụ án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí 200.000 đồng theo quy định

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố, không oan, không sai. Bị cáo thành khẩn khai báo không có tranh luận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các quyết định tố tụng được ban hành theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự thủ tục tố tụng hình sự đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Trong khoảng thời gian từ 16 giờ 00 phút đến 17 giờ 15 phút ngày 16 tháng 3 năm 2020, tại nhà ở của mình. Lê Văn Ng đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề trái phép với Ly Hờ S số tiền là 2.990.000 đồng, với Chang A X số tiền là 2.300.000 đồng, với một người đàn ông dân tộc Dao bị cáo không biết tên số tiền 845.000 đồng. Tổng số tiền Ng dùng để đánh bạc là 6.135.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo đã thực hiện tuy ít nguy hiểm cho xã hội nhưng đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình đã gây ra.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú làm việc rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo theo quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự cũng đủ để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo làm ăn sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.135.000 đồng là số tiền bị cáo do phạm tội mà có. Trả lại cho bị cáo 10.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội

Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc bút bi màu đen, 21 mảnh giấy màu vàng

01 mảnh giấy màu trắng bị xé nham nhở có ghi 16/3 đề 22 - 70N, 322 - 200N, Lô 57 - 10 đ, 69, 96, 67/ 5 đ. Tg 845.000 đ; 01 quyển vở ô ly (loại vở học sinh); 01 mảnh giấy màu vàng ghi 16/3: 35 x 60 đ. 57 x 70 đ, có ghi chữ ký của Lê Văn Ng; 01 mảnh giấy màu vàng ghi 16/3: 33, 44/x 50 đ, có chữ ký của Lê Văn Ng. Đây là những tài liệu có giá trị chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử trích xuất những vật chứng này làm tài liệu để lưu hồ sơ vụ án.

Đối với 01 chiếc điện thoại cảm ứng samsung J8 có số seri: R58KA367812 cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Lai Châu đã trả lại cho bị cáo theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[7] Về trách nhiệm của người có liên quan:

Đối với Ly Hờ S và Chang A X đã có hành vi đánh bạc với Lê Văn Ng, nhưng do số tiền S và X dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lai Châu đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với S và X theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã dùng số tiền 845.000 đồng để đánh bạc với Ng vào ngày 16 tháng 3 năm 2020 và ngày 15 tháng 3 năm 2020: Do Ng không biết rõ nhân thân, lai lịch của người này nên không đủ căn cứ để điều tra, xác minh để xử lý.

Quá trình điều tra còn xác định: ngày 14 tháng 3 năm 2020, bị cáo còn dùng số tiền 4.700.000 đồng, ngày 15 tháng 3 năm 2020 còn dùng số tiền 4.665.000 đồng để đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề trái phép đối với một số người nhưng Ng không biết rõ họ tên, tuổi của những người trên. Do tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc của những lần trên đều dưới 5.000.000 đồng. Do vậy bị cáo không phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hai lần đánh bạc vào ngày 14 tháng 3 năm 2020 và ngày 15 tháng 3 năm 2020. Cơ quan Công an

huyện Phong Thổ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố: bị cáo Lê Văn Ng phạm tội “Đánh bạc”

2. Xử phạt bị cáo Lê Văn Ng 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 18 ngày cải tạo không giam giữ do bị cáo bị tạm giữ 6 ngày (từ ngày 17/3 đến ngày 23/3/2020). Bị cáo còn phải thi hành 11 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã .., huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục bị cáo. Thời hạn chấp hành hình phạt đối với bị cáo tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã ... nhận được bản án và quyết định thi hành án của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ.

Bị cáo sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế - xã hội, buôn bán nhỏ lẻ, thu nhập không ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.135.000 đồng là số tiền do phạm tội mà có.

Trả lại cho bị cáo 10.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội

Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc bút bi màu đen, 21 mảnh giấy màu vàng

01 mảnh giấy màu trắng bị xé nham nhở có ghi 16/3 đề 22 - 70N, 322 - 200N, Lô 57 - 10 đ, 69, 96, 67/ 5 đ. Tg 845.000 đ; 01 quyển vở ô ly (loại vở học sinh); 01 mảnh giấy màu vàng ghi 16/3: 35 x 60 đ. 57 x 70 đ, có ghi chữ ký của Lê Văn Ng; 01 mảnh giấy màu vàng ghi 16/3: 33, 44/x 50 đ, có chữ ký của Lê Văn Ng. Đây là những tài liệu có giá trị chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử trích xuất những vật chứng này làm tài liệu để lưu hồ sơ vụ án. Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ có trách nhiệm bàn giao những vật chứng trên cho Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ theo quy định của pháp luật.

4. Án phí sơ thẩm: bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 28 tháng 8 năm 2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CQCSĐT CA huyện Phong Thổ;
- CQTHAHS CA huyện Phong Thổ;
- CCTHADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Trung Tá